

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TP. PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 77/2021/HS-ST
Ngày 11/5/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Hoàng Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hoàng Liên

Ông Lê Huỳnh Sinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Minh Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm tham gia phiên tòa: Ông Võ Phúc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 5 năm 2021, tại phòng xử án Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 53/2021/TLST- HS ngày 25 tháng 3 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 74/2021/QĐXXST-HS ngày 27/4/2021 đối với bị cáo:

LÊ VĂN K, sinh năm: 1980, tại Quảng Ngãi.

Nơi cư trú: Thôn Bình Bắc, xã Tịnh Bình, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hoá: không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Duy Hoa, sinh năm: 1949 (chết) và bà Trần Thị Anh, sinh năm: 1950.

Tiền sự: không.

Tiền án:

- Ngày 15/5/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Quảng Ngãi xử phạt 12 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ngày 16/8/2011, bị Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 08 năm tù về tội “Cướp tài sản”, chấp hành xong ngày 18/02/2017.

- Ngày 20/3/2018, bị Tòa án nhân dân quận 1, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 07/4/2019.

Bị bắt tạm giữ ngày 09/12/2020.

Hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang – Tháp Chàm. Bị cáo có mặt tại phiên tòa

Bị hại: Anh Phạm Ngọc H, sinh năm: 1993. (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố 4, phường Phước Mỹ, thành phố Phan Rang – Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 19 giờ, ngày 08/12/2020, sau khi đón xe khách đi từ tỉnh Quảng Ngãi đến ngã 5 Phủ Hà, Lê Văn K đi xe ôm xuống bệnh viện tỉnh Ninh Thuận tìm tài sản để trộm cắp bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Khi đến trước Khoa cấp cứu của bệnh viện, K nhìn thấy nhiều xe mô tô đang dựng ở đây, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp xe. K đi đến vị trí dựng xe mô tô biển số 85C1 – 181.41, nhãn hiệu Honda - Wave, màu đen bạc của anh Phạm Ngọc H rồi dùng 01 chìa khóa (đã chuẩn bị từ trước), cắm vào ổ khóa điện thì khởi động được xe. K điều khiển xe mô tô vừa trộm được chạy lên hướng Quốc lộ 1A để đi vào tỉnh Bình Dương bán xe. Khi đi đến thị trấn Tân Minh, huyện Hàm Tân, tỉnh Bình Thuận thì dừng xe, đi vào quán Cà phê ven đường để uống nước nghỉ ngơi. Lúc này, lực lượng Công an thị trấn Tân Minh đi tuần tra, phát hiện K có biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra giấy tờ xe mô tô nhưng K không xuất trình được, đồng thời kiểm tra trong người K phát hiện có 01 chìa khóa xe mô tô, 02 đoạn phá khóa và 01 cây vặn chữ T bằng kim loại nên đã đưa K cùng tang vật về Công an thị trấn Tân Minh làm việc. Tại Cơ quan Công an, K đã khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Kết luận định giá tài sản số: 130/KLTS, ngày 10/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự TP. Phan Rang-Tháp Chàm, kết luận: 01 xe mô tô biển số 85C1 – 181.41, nhãn hiệu Honda Wave, màu đen bạc, tại thời điểm bị mất trộm có giá trị là 8.895.000 đồng.

Cáo trạng số 61/CT- VKSPRTC ngày 24 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận truy tố bị cáo Lê Văn K về tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Lê Văn K từ 30 đến 36 tháng tù. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không tham gia tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo đã biết lỗi của mình, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và các chứng cứ khác đã được thu thập tại hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 19 giờ, ngày 08/12/2020, tại bệnh viện tỉnh Ninh Thuận, thuộc phường Văn Hải, TP. Phan Rang - Tháp Chàm, Lê Văn K đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 xe mô tô biển số 85C1 – 181.41, hiệu Honda Wave, màu đen bạc của anh Phạm Ngọc H có giá trị 8.895.000 đồng. Bị cáo có 03 tiền án, chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” với tình tiết định khung là tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm khắc để có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức về hành vi trộm cắp tài sản của người khác là phạm tội. Nhưng để có tiền nhanh chóng tiêu xài cá nhân mà không phải lao động nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Mặc khác, bị cáo đã 03 lần bị Tòa án xét xử, sau khi chấp hành xong hình phạt tù, bị cáo không chịu tu dưỡng, sửa chữa bản thân, lao động chân chính mà lại tiếp tục phạm tội. Chứng tỏ, bị cáo không biết ăn năn hối cải về hành vi của mình và xem thường pháp luật. Do đó, Hội đồng xét xử sơ thẩm phải xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra. Phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Tuy nhiên, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 85C1 – 181.41, hiệu Honda Wave, màu đen bạc và 01 giấy chứng nhận đăng ký mô tô (bản phô tô), Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Phạm Ngọc H là có căn cứ.

- Đối với 01 điện thoại di động hiệu Nokia, màu xanh; số tiền 4.053.000 đồng; 01 tờ tiền 02 đô la Mỹ là tài sản không liên quan đến vụ án nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho bị cáo là có căn cứ.

- Tịch thu tiêu hủy 02 đoạn phá khóa, 01 cây vặn phá khóa chữ T; 02 chìa khóa xe máy là công cụ mà bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Xét quan điểm của Viện Kiểm sát về việc định tội và định khung hình phạt đối với bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo là hoàn toàn tương xứng với tính chất, mức độ hành vi nguy hiểm cho xã hội, quan điểm về xử lý vật chứng là có căn cứ, đúng pháp luật nên chấp nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Văn K phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Lê Văn k 30 (ba mươi) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 09/12/2020.

- Về biện pháp tư pháp: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 của Bộ luật hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 02 đoạn phá khóa, 01 cây vặn phá khóa chữ T; 02 chìa khóa xe máy theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/3/2021, tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phan Rang – Tháp Chàm.

- Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo Lê Văn K phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; vắng mặt bị hại, quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP. PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Thi hành án phạt tù;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Hoàng Hải

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Hoàng Liên

Lê Huỳnh Sinh

Lê Hoàng Hải

